

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2018/LĐ-PT

Ngày: 04 - 6 - 2018

V/v đơn phương chấm dứt hợp đồng
lao động



NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Phương Loan

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hải Hà

Ông Hồ Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trung Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2018/TLPT-LĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018 về việc “Đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động”.

Do bản án lao động sơ thẩm số 09/2018/DS-ST ngày 27/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2018/QĐPT-LĐ ngày 22 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn Khải - sinh năm: 1966; Địa chỉ cư trú: Số nhà 07, khu Tây Nam Ngô Quyền, đường Lý Văn Lâm, khóm 1, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trương Tài Trong - sinh năm 1968; Địa chỉ cư trú: Số nhà 19, đường Trần Văn Thời, khóm 7, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. (Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Trần Hoàng Phương – Văn phòng luật sư Trần Hoàng Phương thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau.

Trụ sở: Số 204, đường Quang Trung, khóm 3, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Tấn Luật; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền: Luật sư Lê Anh Tuấn, sinh năm 1952, Văn phòng Luật sư Lê Anh Tuấn thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt).

Địa chỉ: Số 107, Nguyễn Du, khóm 8, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. (Văn bản ủy quyền số 31/GUQ-CNCM ngày 20/4/2018)

- Người kháng cáo: Ông Nguyễn Văn Khải - Nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn Khải và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Nguyễn Văn Khải được nhận vào làm việc tại Công ty cấp nước Minh Hải, nay là Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau từ ngày 01/01/1992 theo hợp đồng lao động. Đến ngày 27/7/2016, Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau, ban hành Quyết định số 146/QĐ- CTN về việc chấm dứt hợp đồng lao động với ông và trả tiền lương cho ông đến ngày 27/7/2016 với hệ số lương của ông tại thời điểm bị nghỉ việc là 1,9. Ngày 17/5/2016 ông Lý Hoàng Trung ban hành Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT về việc thông qua phương án sử dụng lao động sau khi tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động. Ngay sau đó, Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau ra Thông báo số 11/TB-CNCM ngày 15/5/2016 về việc cho nhiều người lao động thôi việc trong đó có ông. Sau khi có thông số 11/TB-CNCM ngày 17/5/2016 và biên bản ngày 24/8/2016 về việc triển khai quyết định cho người lao động nghỉ dôi dư theo phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động của Công ty thì ông có làm đơn yêu cầu và khiếu nại. Đến ngày 05/9/2016 được Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau có ý kiến kết luận là việc giải quyết, xử lý đơn yêu cầu, đơn kiến nghị của cá nhân, người lao động tại cổ phần cấp nước Cà Mau theo thông báo số 890/TB-VP ngày 07/9/2016, giao cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội báo cáo cho UBND tỉnh trước ngày 12/9/2016. Đến ngày 16/9/2016 Sở Lao động – Thương binh và Xã hội có Báo cáo số 195/BC-LĐTĐBXH. Theo kết luận của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau có trách nhiệm bồi thường do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái với quy định tại Điều 42 Bộ luật lao động. Đồng thời đề xuất UBND tỉnh Cà Mau có ý kiến đề nghị Hội đồng quản trị Công ty xem xét, rút lại các quyết định đối với lao động mà Công ty cho nghỉ việc theo phương án, đồng thời nhận lại sổ lao động này.

Ngày 20/12/2016, Liên đoàn lao động có Công văn số 225/LĐLĐ theo nội dung công văn có đề nghị UBND tỉnh Cà Mau sớm có ý kiến chỉ đạo Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau nhận 29 công nhân lao động trở lại làm việc và giải quyết trả đầy đủ tiền lương, các chế độ phụ cấp (nếu có) từ ngày 27/7/2016 cho đến nay.

Ngày 28/12/2016 Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau ban hành Công văn 9022/UBND-KT đã xác định Công ty cho 29 lao động nghỉ ngay trong ngày Hội đồng quản trị phê duyệt phương án là sai với quy định tại khoản 3 Điều 44 của Bộ luật Lao động. Đồng thời theo báo cáo của Ban điều hành Công ty hiện nay một số bộ phận công việc quá tải, nên kiến nghị xin lại 29 lao động Công ty cho nghỉ việc sẽ góp phần không làm quá tải công việc của một số bộ phận và không làm phát sinh thêm chi phí tiền lương ngoài kế hoạch năm. Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau yêu cầu Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau thực hiện tái cơ cấu tổ chức, sắp xếp bố trí lại lao động với trường hợp 29 lao động cho nghỉ việc sau khi cổ phần hóa.

Do Công ty đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Khải trái pháp luật nên ông Nguyễn Văn Khải yêu cầu:

- Hủy Quyết định số 146/QĐ-CTN ngày 27/7/2016 về việc chấm dứt hợp

đồng lao động đối với ông Khải.

- Nhận ông Nguyễn Văn Khải trở lại làm việc.
- Chi trả tiền lương trong thời gian không được làm việc tính từ ngày 27/7/2016 đến ngày 27/03/2018 là 126.160.000 đồng.
- Chi trả 02 tháng tiền lương theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật lao động bằng 12.616.000 đồng.
- Tiền ăn giữa ca là 14.960.000 đồng.
- Tiền thưởng lễ 30/4/2017 - 01/5/2017 và nghỉ Tết là 4.000.000 đồng.
- Tiền thưởng quỹ phúc lợi 12.616.000 đồng.
- Tiền lương 15 ngày nghỉ phép năm là 4.731.000 đồng.
- Tiền tổn thất tinh thần 33.200.000 đồng.
- Chi phí nhờ tư vấn, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp 10.000.000 đồng
- Chi phí khác 2.000.000 đồng
- Tổng cộng là 220.282.600 đồng
- Tiếp tục trả lương và các chế độ khác kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến ngày nhận lại làm việc tại Công ty.

Bị đơn, Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau do ông Lê Anh Tuấn là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Theo chủ trương của UBND tỉnh Cà Mau, Công ty đi vào hoạt động với mô hình Công ty cổ phần, thực hiện theo Nghị quyết của đại Hội đồng cổ đông về việc sắp xếp cơ cấu tổ chức một số bộ phận để hoạt động có hiệu quả trong tình hình mới. Quá trình tái cơ cấu tổ chức bộ máy Công ty thực hiện cụ thể như sau:

- Ngày 27/4/2016 Ban chấp hành Đảng ủy Công ty tổ chức cuộc họp. Tại cuộc họp đã kết luận thống nhất 100% tiến hành thực hiện tái cơ cấu lại bộ máy tổ chức và bố trí lại lao động tại Công ty.

- Ngày 29/4/2016 Ban điều hành Công ty tổ chức cuộc họp giao ban thường kỳ theo đó Giám đốc Công ty đã chỉ đạo Thủ trưởng các bộ phận, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện các công việc để sắp xếp, bố trí nhân sự khi tái cơ cấu lại bộ máy hoạt động của Công ty trong bộ phận mình phụ trách.

- Ngày 09/5/2016, Ban điều hành Công ty tổ chức họp để trao đổi về Phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động sau cổ phần hóa với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở. Sau khi thống nhất Phương án với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở, Giám đốc Công ty trình Hội đồng quản trị thông qua “Phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau” tại Tờ trình số 19/TTr – BDH ngày 09/5/2016.

- Ngày 12/5/2016, Hội đồng quản trị Công ty ban hành Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT về việc thông qua “Phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau”.

- Ngày 13/5/2016, Giám đốc Công ty đã ban hành Công văn số 36/CNCM-HC gửi lãnh đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Công ty chốt danh sách người lao động của đơn vị mình. Theo đó, Lãnh đạo các bộ phận, đơn vị trực thuộc được quyền đề xuất, lựa chọn nhân sự để bố trí công việc cho phù hợp nhằm mang lại hiệu quả hoạt động và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về sự lựa chọn, đề xuất của mình.

- Ngày 16/5/2016, Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Trưởng phòng Tổ chức hành chính làm việc lần lượt với từng Trưởng bộ phận, đơn vị trực thuộc có liên quan để chốt danh sách người lao động tiếp tục sử dụng sau khi tái cơ cấu. Căn cứ vào kết quả thống nhất tại buổi làm việc, Ban điều hành phối hợp với Công đoàn cơ sở Công ty thống nhất xây dựng hoàn chỉnh “Phương án sử dụng lao động sau khi tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động” trình Hội đồng quản trị phê duyệt tại Tờ trình số 22/TTr – BDH ngày 16/5/2016.

- Ngày 17/5/2016, Hội đồng quản trị Công ty ban hành Nghị quyết 06/NQ-HĐQT về việc thông qua “Phương án sử dụng lao động sau khi tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động”.

- Căn cứ vào Phương án sử dụng lao động sau khi tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động đã được Hội đồng quản trị phê duyệt, Giám đốc Công ty ban hành Quyết định số 69/QĐ- BDH ngày 17/5/2016 về việc điều động cán bộ, nhân viên không bố trí được việc làm sau khi tái cơ cấu tổ chức bộ máy về Phòng tổ chức hành chính quản lý trong thời gian chờ hoàn tất thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động. Đồng thời làm văn bản gửi Sở lao động thương binh và xã hội thông báo về việc cho nhiều người lao động thôi việc tại Thông báo số 11/TB- CNCM ngày 17/5/2016.

- Ngày 18/5/2016, Công ty tổ chức cuộc họp triển khai “Phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy, bố trí lại lao động và Phương án sử dụng lao động sau khi tái cơ cấu tổ chức bộ máy đồng thời thông báo điều động 29 người lao động không bố trí được việc làm về phòng tổ chức hành chính quản lý và có trách nhiệm bàn giao công việc cho đơn vị cũ trong thời hạn 30 ngày, sau 30 ngày sẽ chấm dứt hợp đồng lao động.

- Ngày 14/6/2016, Xí nghiệp cấp nước thành phố Cà Mau là đơn vị trực thuộc Công ty có tờ trình gửi lãnh đạo Công ty đề nghị bổ sung thêm 02 lao động là Trần Công Huân và Huỳnh Bá Hải, trong đó có 01 trường hợp bổ sung để thay thế 01 người lao động nghỉ việc và Ngô Mộng Bảo Châu và 01 trường hợp bổ sung để thực hiện công tác ghi, bơm chì đồng hồ nước. Lãnh đạo Công ty thống nhất với nội dung Tờ trình của Xí nghiệp. Theo đó, Giám đốc Công ty đã ban hành Quyết định điều động ông Trần Công Huân và Huỳnh Bá Hải do Phòng Tổ chức hành chính quản lý về làm việc tại Xí nghiệp cấp nước thành phố Cà Mau.

- Ngày 16/6/2016, Giám đốc Công ty ban hành Thông báo số 15/TB- CNCM về việc gia hạn thời gian xử lý lao động dôi dư sau khi tái cơ cấu tổ chức bộ máy đến ngày 17/7/2016. Lý do gia hạn chờ kết quả làm việc của Tổ công tác kiểm tra, giám sát do ngày 16/6/2016 UBND tỉnh Cà Mau có công văn số 3935/UBND – KGVX về việc thành lập Tổ công tác liên ngành thực hiện việc kiểm tra lại Phương án tái cơ cấu của Công ty.

- Ngày 15/7/2016, Giám đốc Công ty ban hành Thông báo số 16/TB- CNCM về việc tiếp tục gia hạn thời gian xử lý lao động dôi dư đến ngày 16/7/2016. Lý do gia hạn để tiếp tục chờ kết quả làm việc của Tổ công tác kiểm tra, giám sát.

- Hết thời gian gia hạn, ngày 27/7/2016, Giám đốc Công ty ký quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với 27 trường hợp không bố trí được việc làm, đến ngày 24/8/2016 Công ty tổ chức cuộc họp công bố và trao quyết định chấm dứt hợp đồng lao động nhưng 27 người lao động không nhận quyết định với lý do chờ

kết luận của UBND tỉnh Cà Mau. Vào thời điểm sắp xếp lại bộ máy, tổ chức, ông Nguyễn Văn Khải làm việc tại Phòng giao dịch khách hàng trực thuộc Công ty.

Tiền lương và các chế độ chính sách, chi trả cho ông Nguyễn Văn Khải khi Công ty chấm dứt Hợp đồng lao động như sau: Công ty đã chi trả tiền lương đến hết ngày 27/7/2016, chốt sổ bảo hiểm xã hội đến hết tháng 7/2016, chi trả trợ cấp mất việc làm 96.362.000 đồng. Do ông Khải không nhận quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động nên sổ bảo hiểm của ông Khải và số tiền chi trả trợ cấp mất việc làm 96.362.000 đồng hiện Công ty đang quản lý và gửi tại tài khoản Ngân hàng Công thương - chi nhánh Cà Mau. Công ty thực hiện việc chấm dứt Hợp đồng lao động đối với ông Nguyễn Văn Khải là đúng theo quy định của pháp luật, quyền lợi của ông Khải đã được Công ty giải quyết đúng theo chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước. Do đó, Công ty không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Nguyễn Văn Khải. Đối với phần tiền ăn giữa ca do ông Khải được chuyển về Phòng Tổ chức hành chính chờ giải quyết chế độ, không làm việc nên không được hưởng tiền ăn giữa ca.

Tại bản án lao động sơ thẩm số 09/2018/LĐ-ST ngày 27/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Nguyễn Văn Khải khởi kiện Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau đối với các yêu cầu:

- Hủy Quyết định số 146/QĐ- CTN ngày 27/7/2016 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông và nhận ông trở lại làm việc.

- Chi trả tiền lương trong thời gian không được làm việc tính từ ngày 27/7/2016 đến ngày 27/03/2018 là 126.160.000đ.

- Chi trả 02 tháng tiền lương theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật lao động bằng 12.616.000 đồng do ban hành Quyết định trái luật.

- Tiền ăn giữa ca là 680.000đ/tháng x 19 tháng = 14.960.000 đồng

- Tiền thưởng = 12.616.000 đồng

- Tiền thưởng Lễ 30/4- 01/5 và nghỉ Tết là 4.000.000 đồng

- Tiền lương 15 ngày nghỉ phép năm = 4.731.000 đồng

- Tiền tổn thất tinh thần 33.200.000 đồng

- Chi phí nhờ tư vấn, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp 10.000.000 đồng

- Chi phí khác 2.000.000 đồng

Tổng cộng là 220.282.600 đồng

Buộc Công ty tiếp tục trả lương và các chế độ khác tính từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi Công ty nhận trở lại làm việc. Truy đóng các loại bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 7/2016 cho đến khi Công ty nhận trở lại làm việc.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 06/4/2018 anh Nguyễn Văn Khải kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Khải.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Khải xin rút một phần yêu cầu kháng cáo về tiền tổn thất tinh thần, tiền chi phí Luật sư và chi phí khác nhưng anh Khải đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận điều chỉnh tính lại mức lương cho anh Khải vì thời gian

anh Khải nghĩ việc mức lương tối thiểu vùng có thay đổi và yêu cầu được tính lương và khác khoản tiền khác đến thời điểm xét xử phúc thẩm.

Nguyên đơn tranh luận: Công ty chấm dứt hợp đồng với anh Khải nhưng không trao đổi với Ban chấp hành Công đoàn, không báo trước cho người lao động và không xin ý kiến của cơ quan đại diện chủ sở hữu là Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau là vi phạm các điều 31, 38, 44, 46 Bộ luật lao động, Điều 13 Nghị định số 05 của Chính phủ và vi phạm Điều 43, 48 Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp. Tranh chấp của anh Khải với Công ty là tranh chấp tập thể lao động nên Công ty đã vi phạm Điều 208 Bộ luật lao động.

Phía bị đơn tranh luận: Bị đơn xác định việc Công ty cho anh Khải thôi việc là căn cứ vào phương án cổ phần hóa, trong phương án này, các trình tự này đã thực hiện đúng theo tinh thần chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau và đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông của Công ty. Do đó, Công ty không vi phạm Điều 48 Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và không vi phạm luật doanh nghiệp, Công ty chấm dứt hợp đồng với anh Khải thuộc trường hợp thay đổi cơ cấu tổ chức và sắp xếp lại lao động.

Công ty không vi phạm khoản 2 Điều 31, khoản 3 Điều 44 của Bộ luật lao động vì khi thực hiện phương án tái cơ cấu, xây dựng phương án sử dụng lao động đều có Ban chấp hành Công đoàn tham gia và ký tên, đóng dấu của tổ chức Công đoàn và đã báo cáo với cơ quan quản lý Nhà nước về lao động cấp tỉnh đến 70 ngày. Công ty chấm dứt hợp đồng lao động với anh Khải không thuộc trường hợp chuyên người lao động làm công việc khác nên không cần phải báo trước nên không vi phạm khoản 2 Điều 31 của Bộ luật lao động. Tranh chấp giữa anh Khải với Công ty là tranh chấp lao động cá nhân chứ không phải tranh chấp lao động tập thể nên không vi phạm Điều 208 của Bộ luật lao động. Ngoài ra, theo Công văn số 175/BC-LĐTĐ ngày 26/6/2017 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau đã xác định Công ty thực hiện quy trình thực hiện phương án đúng quy định tại khoản 3 Điều 44 Bộ luật lao động. Do đó, Công ty không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Khải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự. Sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau với nội dung chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Văn Khải, hủy Quyết định số 146/QĐ-CTN ngày 27/7/2016 của Công ty, buộc Công ty nhận anh Khải trở lại làm việc, buộc Công ty phải thanh toán chế độ tiền lương, bồi thường cho anh Khải hai tháng tiền lương và đóng các khoản bảo hiểm theo quy định. Không chấp nhận các yêu cầu về tiền ăn giữa ca, tiền thưởng Lễ, Tết, tiền nghỉ phép năm. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu của anh Khải về khoản tiền tổn thất tinh thần, chi phí nhờ Luật sư tư vấn và chi phí khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần ngày 17/02/2016, được cổ phần hóa từ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên cấp thoát nước và Công trình đô thị Cà Mau. (gọi tắt là Công ty)

Công ty chấm dứt hợp đồng lao động với anh Khải theo hình thức là “Thay đổi cơ cấu tổ chức, tổ chức lại lao động” theo quy định tại khoản 10 Điều 36 Bộ luật Lao động. Để chấm dứt hợp đồng lao động với anh Khải, Công ty phải thực hiện các trình tự theo quy định tại Điều 44 và Điều 46 Bộ luật lao động và Công ty phải chứng minh được việc thay đổi cơ cấu tổ chức, tổ chức lại lao động.

[2] Vấn đề thay đổi cơ cấu tổ chức, tổ chức lại lao động Công ty: Tài liệu hồ sơ thể hiện Công ty có tổ chức lại lao động vì trước khi tái cơ cấu tổ chức lại lao động thì Công ty có tổng số lao động là 267 người, sau khi tổ chức lại lao động thì Công ty hoạt động có hiệu quả và chỉ sử dụng số lao động là 240 người, không phát sinh thêm bất cứ bộ phận mới hay người lao động mới nào, chỉ thay đổi tên của các phòng ban và bố trí lại lao động cho phù hợp với điều kiện hoạt động của Công ty. Điều này chứng minh được Công ty có thay đổi cơ cấu tổ chức, tổ chức lại lao động.

[3] Về việc tuân thủ theo quy định tại Điều 44 và 46 Bộ luật lao động thấy rằng: Ngày 09/5/2016 Công ty đã phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn để trao đổi phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động, cùng ngày Giám đốc Công ty trình Hội đồng quản trị (HĐQT) thông qua phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy và bố trí lại lao động. Ngày 12/5/2016, HĐQT ban hành Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT thông qua phương án. Trong phương án được HĐQT thông qua theo Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT. Tại trang 17 có nội dung: “*Bước 2: Xây dựng phương án sử dụng lao động. Khi xây dựng phương án sử dụng lao động phải có sự tham gia của Ban chấp hành Công đoàn cơ sở Công ty*”.

[4] Theo khoản 3 Điều 44 Bộ luật lao động quy định “*Việc cho thôi việc đối với nhiều người lao động theo quy định tại Điều này chỉ được tiến hành sau khi đã trao đổi với tổ chức đại diện tập thể lao động...*”, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật lao động quy định “*Khi xây dựng phương án sử dụng lao động phải có sự tham gia của tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở*”.

Xét thời điểm xây dựng phương án tái cơ cấu tổ chức vào ngày 09/5/2016 thì chưa có danh sách của những người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động. Tuy nhiên, ngày 16/5/2016 Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Trưởng phòng tổ chức làm việc với Trưởng bộ phận, đơn vị trực thuộc chốt lại danh sách người lao động tiếp tục sử dụng sau khi tái cơ cấu không có sự tham gia của tổ chức đại diện tập thể lao động. Như vậy khi xây dựng phương án tái cơ cấu tổ chức bộ máy thì Công ty thực hiện trình tự là có họp Ban chấp hành Công đoàn vào ngày 09/5/2016 để thông quan phương án. Tuy nhiên đến bước quan trọng là xây dựng phương án sử dụng lao động thì không có tài liệu nào thể hiện là Công ty trao đổi với tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở. Thực tế khi kết thúc cuộc họp vào lúc 16 giờ ngày 16/5/2016 thì ngày 17/5/2016 Hội đồng quản trị đã thông qua Nghị quyết số

06/NQ-HĐQT. Trong thời gian này không có tài liệu thể hiện việc Công ty có trao đổi với Ban chấp hành Công đoàn là không đúng với quy định tại Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT của Công ty và không tuân thủ theo khoản 3 Điều 44, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật lao động.

[5] Mặc dù trong phương án và các danh sách chấm dứt hợp đồng lao động có chữ ký của bà Thẩm và đóng dấu của Ban chấp hành Công đoàn nhưng không có bất cứ biên bản nào thể hiện khi xây dựng phương án sử dụng lao động có sự tham gia của Ban chấp hành Công đoàn. Tại biên bản làm việc ngày 24/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã làm việc đối với Ban chấp hành Công đoàn của Công ty thì những thành viên của Ban chấp hành Công đoàn đều cho rằng khi Công ty xây dựng phương án tái cơ cấu tổ chức vào ngày 09/5/2016 thì Công ty có mời Ban chấp hành Công đoàn tham gia trao đổi thống nhất số người được tiếp tục làm việc và số người phải nghỉ việc nhưng khi Công ty xây dựng phương án sử dụng lao động, Công ty không mời Ban chấp hành tham gia nên Ban chấp hành Công đoàn không biết được những người lao động nào bị Công ty cho nghỉ việc.

Tại phiên tòa phía Công ty cho rằng khi họp lãnh đạo và các Trưởng bộ phận phòng ban xong vào ngày 16/5/2016 thì Công ty có đưa danh sách cho bà Thẩm ký tên, việc bà Thẩm ký danh sách chấm dứt hợp đồng lao động là đã thể hiện Công ty có trao đổi với Ban chấp hành Công ty. Như vậy, điều này thể hiện là mọi việc do Ban lãnh đạo của Công ty quyết định, việc bà Thẩm ký tên chỉ là hình thức, không thể hiện được ý kiến của Ban chấp hành Công đoàn bảo vệ quyền lợi cho người lao động. Tại hồ sơ và tại phiên tòa, Công ty cũng thừa nhận ngoài danh sách những người lao động được tiếp tục làm việc do bà Thẩm ký tên thì Công ty không có tài liệu nào để chứng minh việc Công ty có trao đổi với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở khi xây dựng phương án sử dụng lao động của Công ty vào ngày 16/5/2016 theo bước hai được quy định tại Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT của Công ty. Đây là trách nhiệm của Công ty trong việc phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn nhưng Công ty không thực hiện là vi phạm khoản 5 Điều 192 Bộ luật lao động.

[6] Tại biên bản làm việc ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau làm việc với lãnh đạo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau đã xác định Công ty đã gửi thông báo cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau vào ngày 19/5/2016. Ngoài ra, khi xây dựng phương án tái cơ cấu, nhưng Công ty không xin ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau là vi phạm Điều 43 và Điều 48 Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại Doanh nghiệp. Do Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ban hành không đúng quy định nên Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT cũng ban hành không đúng, do đó Công ty căn cứ vào hai Nghị quyết trên để cho người lao động nghỉ việc là trái pháp luật. Đồng thời, Công ty cũng không trao đổi với Ban chấp hành Công đoàn khi xây dựng phương án sử dụng lao động. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau xác định Công văn số 195/BC-LĐTĐ ngày 16/9/2016 để báo cáo kết quả xác minh và kiến nghị của người lao động là đúng.

Do đó, Công ty cho rằng căn cứ theo Công văn số 175/BC- LĐTĐ ngày 26/6/2017 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Cà Mau để xác định Công ty đã thực hiện đúng theo khoản 3 Điều 44 Bộ luật lao động là không có cơ sở.

Vì vậy, Công ty chưa thể cho thôi việc đối với nhiều người mà chưa trao đổi với tổ chức đại diện tập thể lao động tại cơ sở.

[7] Do Công ty ban hành Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với anh Khải không đúng trình tự thủ tục như nhận định nêu trên nên cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Khải về việc hủy Quyết định số 146/QĐ-CTN ngày 27/7/2016 và buộc Công ty phải nhận anh Khải trở lại làm việc.

Do chấp nhận yêu cầu hủy Quyết định số 146/QĐ-CTN ngày 27/7/2016 nên Công ty phải có trách nhiệm vật chất đối với anh Khải theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Bộ luật Lao động, cụ thể Công ty phải trả cho anh Khải các khoản sau:

- Chi trả tiền lương trong thời gian không được làm việc:

Anh Khải yêu cầu được tính tiền lương từ ngày 28/7/2016 đến ngày xét xử phúc thẩm, mức lương anh Khải yêu cầu theo hệ số lương là 1,9 nhân với mức lương tối thiểu vùng từng thời điểm do Nghị định của Chính phủ ban hành. Anh Khải chấp nhận cùng với Công ty đóng các khoản bảo hiểm của người lao động.

Tại phiên tòa, phía Công ty cho rằng nếu Hội đồng xét xử quyết định hủy quyết định chấm dứt hợp đồng lao động của Công ty với anh Khải, thì Công ty chấp nhận trả lương cho anh Khải theo hệ số lương của anh Khải là 1,9 x mức lương tối thiểu vùng theo từng thời điểm do Chính phủ ban hành.

Xét yêu cầu của anh Khải được Công ty chấp nhận nên buộc Công ty phải chi trả cho anh Khải số tiền lương trong thời gian không được làm việc từ ngày 27/7/2016 đến ngày xét xử phúc thẩm là 04/6/2018 là 22 tháng 07 ngày, cụ thể:

+ Từ ngày 28/7/2016 đến 30/12/2016 là 05 tháng 03 ngày x 1,9 x 3.100.000 = 30.039.000 đồng

+ Từ ngày 01/01/2017 đến 30/12/2017 là 12 tháng x 1,9 x 3.320.000 = 75.696.000 đồng.

+ Từ ngày 01/01/2018 đến 04/6/2018 là 05 tháng 04 ngày x 1,9 x 3.530.000 = 34.429.000 đồng.

Tổng cộng tiền lương trong thời gian anh Khải không được làm việc là 140.164.000 đồng.

- Buộc Công ty bồi thường cho anh Khải bằng 02 tháng tiền lương (Tại thời điểm xét xử phúc thẩm theo mức lương cơ bản nhân với mức lương tối thiểu vùng) là 3.530.000 đồng/tháng x 1,9 x 02 tháng = 13.414.000 đồng.

- Công ty phải có nghĩa vụ đóng các khoản bảo hiểm cho anh Khải từ ngày 28/7/2016 đến ngày xét xử phúc thẩm. Anh Khải có nghĩa vụ phối hợp với Công ty để đóng các khoản bảo hiểm của người lao động theo quy định của pháp luật.

Đối với tiền ăn giữa ca anh Khải yêu cầu là 680.000đ /tháng x 22 tháng = 12.920.000 đồng; Tiền thưởng năm là 7.443.440 đồng; Tiền thưởng lễ 30/4- 01/5 và nghỉ Tết là 4.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 12/01/2015 có quy định không tính tiền lương là tiền ăn giữa ca, tiền thưởng năm, tiền thưởng Lễ, Tết nên không chấp nhận yêu cầu này của anh Khải.

Đối với tiền lương 15 ngày nghỉ phép năm anh Khải yêu cầu Công ty phải chi trả tiền do anh Khải chưa được nghỉ phép. Tại phiên tòa phúc thẩm anh Khải

thừa nhận từ khi hợp đồng lao động đến nay, nếu anh Khải nghỉ phép năm thì vẫn được hưởng lương, nếu không nghỉ thì Công ty cũng không chi trả tiền. Do buộc Công ty nhận anh Khải trở lại làm việc nên anh Khải có quyền thỏa thuận với Công ty để được nghỉ phép năm theo quy định.

Đối với yêu cầu của anh Khải về việc buộc Công ty phải trả tiền tổn thất tinh thần 33.200.000 đồng, chi phí nhờ Luật sư tư vấn, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp 10.000.000 đồng, chi phí in ấn tài liệu và phí công chứng các giấy tờ đi khởi kiện là 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh Khải rút các yêu cầu kháng cáo này nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 289 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm một phần vụ án đối với yêu cầu kháng cáo của anh Khải.

Tổng cộng các khoản anh Khải yêu cầu được chấp nhận là 153.578.000 đồng.

Đối với số tiền trợ cấp thôi việc hiện anh Khải chưa nhận nên không xem xét đối trừ. Công ty tự thực hiện thủ tục để nhận lại số tiền này.

[8] Án phí lao động sơ thẩm, phúc thẩm anh Khải không phải nộp. Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau phải chịu án phí sơ thẩm.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309, điểm c khoản 1 Điều 289 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Văn Khải. Sửa một phần bản án sơ thẩm số 09/2018/LĐ-ST ngày 27/3/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào các điều 22, 31, 36, 42, 44, 46 Bộ luật Lao động; Điều 147, Điều 151 đến Điều 169, khoản 2, 3 Điều 168 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 21 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ.

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Khải đối với Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau.

- Hủy Quyết định số 146/QĐ- CTN ngày 27/7/2016 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với anh Nguyễn Văn Khải. Buộc Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau nhận anh Nguyễn Văn Khải trở lại làm việc.

- Buộc Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau thanh toán cho anh Nguyễn Văn Khải tổng số tiền là 153.578.000 đồng (Một trăm năm mươi ba triệu, năm trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Buộc Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp từ tháng 28/7/2016 đến ngày xét xử phúc thẩm. Anh Khải có nghĩa vụ phối hợp với Công ty để đóng các khoản bảo hiểm của người lao động theo quy định của pháp luật.

Công ty có nghĩa vụ thanh toán tiền lương và các chế độ bảo hiểm khác cho anh Nguyễn Văn Khải từ ngày xét xử phúc thẩm đến khi nhận anh Khải trở lại làm việc.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Khải đối với các khoản tiền ăn giữa ca, tiền thưởng năm, tiền thưởng Lễ 30/4- 01/5 và nghỉ Tết, tiền nghỉ phép năm.

3. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của anh Khải về khoản tiền tổn thất tinh thần, tiền chi phí nhờ Luật sư tư vấn và chi phí khác.

4. Án phí dân sự sơ thẩm, phúc thẩm về lao động: Anh Khải không phải nộp. Công ty cổ phần cấp nước Cà Mau phải chịu án phí sơ thẩm là 4.607.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Bùi Thị Phương Loan

